

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ THƯƠNG MẠI ĐỨC AN PHÁT THỊNH
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ THƯƠNG MẠI ĐỨC AN PHÁT THỊNH

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: DUC AN PHAT THINH INVESTMENT AND TRADING JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 2400933364

3. Ngày thành lập: 23/02/2022

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Bản Tràng Bần, Xã Đồng Vương, Huyện Yên Thế, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam

Điện thoại: 0938360988

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác (Trừ đấu giá hàng hóa)	4513
2.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác	4520
3.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác (Trừ đấu giá hàng hóa)	4530
4.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý, môi giới mua, bán đồng hồ, đồng lạnh, đồng đổi màu, đá quý màu sắc tự nhiên thể tích nhỏ, trọng lượng lớn (Chỉ hoạt động khi đủ điều kiện theo quy định của pháp luật) (Trừ hoạt động đấu giá)	4610
5.	Bán buôn thực phẩm	4632
6.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình (Trừ bán buôn dược phẩm)	4649
7.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan	4661
8.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại (Trừ kinh doanh vàng miếng)	4662
9.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
10.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bán buôn hóa chất khác (trừ loại sử dụng trong nông nghiệp); Bán buôn phế liệu, phế thải kim loại, phi kim loại; Bán buôn tơ, xơ, sợi dệt; Bán buôn phụ liệu may mặc và giày dép;	4669
11.	Trồng cây lấy sợi	0116
12.	Trồng rau, đậu các loại và trồng hoa	0118

13.	Trồng cây gia vị, cây dược liệu, cây hương liệu lâu năm	0128
14.	Nhân và chăm sóc cây giống hàng năm	0131
15.	Nhân và chăm sóc cây giống lâu năm	0132
16.	Hoạt động dịch vụ trồng trọt	0161
17.	Trồng rừng, chăm sóc rừng và ươm giống cây lâm nghiệp	0210
18.	Hoạt động dịch vụ lâm nghiệp	0240
19.	Nuôi trồng thủy sản nội địa	0322
20.	Khai thác quặng sắt	0710
21.	Khai thác quặng uranium và quặng thorium	0721
22.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
23.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299
24.	Giáo dục nhà trẻ	8511
25.	Giáo dục mẫu giáo	8512
26.	Đào tạo trung cấp	8532
27.	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Dạy ngoại ngữ, dạy kỹ năng đàm thoại; Đào tạo kỹ năng nói trước công chúng	8559
28.	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục Chi tiết: Tư vấn du học	8560
29.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan	6311
30.	Dịch vụ thông tin khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Dịch vụ thương mại điện tử, dịch vụ bán hàng trên mạng, dịch vụ trực tuyến; Phát triển các dịch vụ cung cấp nội dung số trên Internet và điện thoại di động (trừ các nội dung Nhà nước cấm); Dịch vụ thông tin qua mạng: giá cả, rao vặt, thông tin đầu tư, thông tin doanh nghiệp (trừ các nội dung Nhà nước cấm)	6399
31.	Hoạt động dịch vụ tài chính khác chưa được phân vào đâu (trừ bảo hiểm và bảo hiểm xã hội)	6499
32.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: Tư vấn đầu tư	6619
33.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Hoạt động kinh doanh mua, bán nhà để ở và quyền sử dụng đất để ở; Hoạt động kinh doanh mua, bán nhà và quyền sử dụng đất không để ở như văn phòng, cửa hàng, trung tâm thương mại, nhà xưởng, khu triển lãm, nhà kho, nhà hàng, khách sạn; Hoạt động quản lý nhà, chung cư	6810(Chính)
34.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: Tư vấn, môi giới bất động sản, quyền sử dụng đất (Trừ Đấu giá bất động sản, quyền sử dụng đất)	6820

35.	Hoạt động tư vấn quản lý (Trừ tư vấn pháp luật)	7020
36.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng	7410
37.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Dịch vụ lập hồ sơ về các thủ tục môi trường và chuyển giao công nghệ xử lý ô nhiễm môi trường	7490
38.	Bán buôn tổng hợp	4690
39.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4719
40.	Khai thác quặng kim loại khác không chứa sắt	0722
41.	Khai thác quặng kim loại quý hiếm	0730
42.	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét	0810
43.	Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản	1020
44.	Hoàn thiện sản phẩm dệt	1313
45.	Sản xuất sắt, thép, gang	2410
46.	Sản xuất kim loại quý và kim loại màu Chi tiết: Sản xuất kim loại quý và kim loại màu thể tích nhỏ, trọng lượng lớn (Chỉ hoạt động khi đủ điều kiện theo quy định của pháp luật)	2420
47.	Sản xuất máy chuyên dụng khác	2829
48.	Vận tải hành khách đường bộ khác	4932
49.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
50.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải	5229
51.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
52.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
53.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	5621
54.	Dịch vụ ăn uống khác	5629
55.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
56.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730
57.	Hoạt động của các trung tâm, đại lý tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động, việc làm	7810
58.	Cung ứng lao động tạm thời	7820
59.	Đại lý du lịch	7911
60.	Điều hành tua du lịch	7912
61.	Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7990
62.	Vệ sinh chung nhà cửa	8121
63.	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu	3290
64.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312

65.	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học	3313
66.	Sửa chữa thiết bị khác	3319
67.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp Chi tiết: Lắp đặt máy móc và thiết bị cơ khí	3320
68.	Thoát nước và xử lý nước thải Chi tiết: - Xử lý nước thải - Thoát nước, khơi thông cống rãnh, mương máng, nạo vét hố ga, ao hồ, thông hút bể phốt	3700
69.	Thu gom rác thải không độc hại	3811
70.	Thu gom rác thải độc hại	3812
71.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải không độc hại	3821
72.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải độc hại	3822
73.	Tái chế phế liệu Chi tiết: - Tái chế rác thành nhiên liệu, thành sản phẩm phục vụ dân dụng và công nghiệp - Tái chế phế liệu kim loại, pji kim loại, tái chế dầu mỡ phế thải	3830
74.	Xây dựng nhà để ở	4101
75.	Xây dựng nhà không để ở	4102
76.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
77.	Phá dỡ	4311
78.	Chuẩn bị mặt bằng Chi tiết: San lấp mặt bằng (Trừ hoạt động dò phá mìn)	4312
79.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh	4773
80.	Doanh nghiệp phải thực hiện đúng các quy định của pháp luật về đất đai, xây dựng, phòng cháy chữa cháy, bảo vệ môi trường, các quy định khác của pháp luật hiện hành và các điều kiện kinh doanh đối với ngành nghề kinh doanh có điều kiện	Ngành, nghề chưa khớp mã với Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam

6. Vốn điều lệ: 9.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	NGUYỄN THỊ HOA	Bản Trảng Bắn, Xã Đồng Vương, Huyện Yên Thế, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	567.000	5.670.000.000	63,000	0241660005 54	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	567.000	5.670.000.000	63,000		
2	NGUYỄN VĂN DŨNG	Thôn Phúc Lâm, Thị trấn Lam Sơn, Huyện Thọ Xuân, Tỉnh Thanh Hoá, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	288.000	2.880.000.000	32,000	0380690039 91	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	288.000	2.880.000.000	32,000		

3	BÙI VĂN VIỆT	Thôn Yên Trường 2, Xã Trường Yên, Huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	45.000	450.000.000	5,000	0010530015984
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	45.000	450.000.000	5,000	

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN THỊ HOA

Giới tính: Nữ

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 10/02/1966

Dân tộc: Tày

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 024166000554

Ngày cấp: 13/04/2021

Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: Bản Tràng Bắn, Xã Đồng Vương, Huyện Yên Thế, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Bản Tràng Bắn, Xã Đồng Vương, Huyện Yên Thế, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Tỉnh Bắc Giang